

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TG
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2020/HS-ST
Ngày: 08 -7- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TG, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đình Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân : 1. Bà: Lương Thị Nhung

2. Bà: Bạc Thị Thanh Thùy

- Thư ký phiên tòa: Ông Thảo A Thu - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2020, tại hội trường xét xử lưu động, trụ sở Ủy ban nhân dân xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2020/TLST - HS ngày 08 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: Mào Thị X; tên gọi khác: Không; sinh năm 1992; Tại: Xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Bản C, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Nông nghiệp; Trình độ văn hóa: Lớp 6; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Mào Văn Kh (đã chết) và bà Quàng Thị N, sinh năm 1962; Bị cáo có chồng: Cà Văn T, sinh năm 1981; Bị cáo có 01 người con, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án và cũng chưa bị cơ quan nhà nước nào xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25/3/2020 đến ngày 27/3/2020 và bị tạm giam từ ngày 27/3/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện TG. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Quàng Văn H, sinh năm 1995; Trú tại: Bản PN, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 24/3/2020, Mào Thị X một mình đi nhờ xe của một người đàn ông, X (không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), đi ra thị trấn TG để mua đồ dùng. Khi ra đến thị trấn TG, X bắt xe ôm đi xuống khu vực bản PB, xã QT, huyện TG để tìm mua Heroine về sử dụng và bán kiếm lời. Khi đến khu vực bản PB, xã QT, huyện TG, X gặp một người đàn ông trông giống người nghiện ma túy, X (không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu), X đi đến và hỏi người đàn ông đó: “Anh có Heroine không bán cho em một ít”, người đàn ông đó nói “để anh đi tìm về cho”, người đàn ông đó đi khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa cho X 01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng, X biết đó là Heroine, người đàn ông đó nói: “bán bảy trăm nghìn đồng”. X cầm gói Heroine và lấy tiền ra trả cho người đàn ông đó 700.000 đồng, nhận tiền xong, người đàn ông đó đi đâu làm gì X không biết. Sau khi mua được Heroine X bắt xe ôm đi về nhà, khi về đến nhà X mở gói Heroine vừa mua được ra dùng dao lam có sẵn trong nhà cắt chia cục Heroine đó ra thành 16 phần và dùng các mảnh nilon màu xanh gói lại thành 16 gói và cho vào 01 lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn có đường kính 02cm, chiều cao 03 cm và cất ở dưới gối đầu giường nhằm mục đích để sử dụng và nếu có ai hỏi mua thì bán. Đến khoảng 06 giờ, ngày 25/3/2020 trong lúc X đang ở nhà thì có Quảng Văn H, sinh năm 1995; trú tại: Bản PN, xã QN, huyện TG, đến nhà và hỏi X: “Chị còn Heroine không bán cho em một trăm nghìn”, nói xong H đưa cho X một tờ tiền mệnh giá 100.000đ (một trăm nghìn đồng). X cầm tiền và đi vào trong giường ngủ mở lọ nhựa lấy ra đưa cho H 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh, số Heroine còn lại X vẫn cất để dưới gối đầu giường ngủ. Sau khi mua được Heroine H đi về nhà, khi ra khỏi nhà Mào Thị X khoảng 200 – 300 mét, thì bị Tổ công tác Công an huyện TG, bắt quả tang thu giữ của H 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,05 gam. Quá trình điều tra H khai nhận số Heroine trên H vừa mua của Mào Thị X, về nhằm mục đích để sử dụng.

Đến khoảng 07 giờ 15 phút, cùng ngày 25/3/2020. Tổ công tác Công an huyện TG đã đến nhà Mào Thị X để kiểm tra và yêu cầu X có gì liên quan đến ma túy tự giác mang giao nộp, Mào Thị X đã tự giác mang ra giao nộp cho tổ công tác 01 lọ nhựa màu trắng, hình trụ tròn có đường kính 02 cm, chiều cao 03 cm bên trong có chứa 15 gói Heroine được gói bằng các mảnh nilon màu xanh, có tổng khối lượng là 0,66 gam, X khai đó là số Heroine của X tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ của X số tiền 350.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và đưa X về Công an huyện TG để điều tra xác minh làm rõ.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 25/3/2020 đã xác định vật chứng thu giữ của Mào Thị X gồm: Số chất bột màu trắng nghi Heroine có trong gói 15 nilon màu xanh có khối lượng 0,66 gam, trích 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại có khối lượng 0,61 gam.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng ngày 25/3/2020 đã xác định vật chứng thu giữ của Quàng Văn H gồm: Số chất bột màu trắng nghi Heroine có trong gói nilon màu xanh có khối lượng 0,05 gam, trích 0,05 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 303/GĐ - PC09 ngày 05/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Mào Thị X gửi giám định là ma túy: Loại Heroine (Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018).

Tại bản kết luận giám định số: 302/GĐ - PC09 ngày 05/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn H gửi giám định là ma túy: Loại Heroine (Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ – CP ngày 15/5/2018).

Tại phiên tòa bị cáo Mào Thị X một lần nữa đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại bản Cáo trạng số: 39/CT-VKS-TG, ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Mào Thị X về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện VKSND huyện TG, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo từ 07 đến 07 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,61 gam Heroine, Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng, Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000 đồng. Miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho mình và không có tranh luận gì với Đại diện Viện kiểm sát về bản luận tội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt không có lý do, trong lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 28, 29), bản tự khai (BL 30), Lời khai trong biên bản bắt người phạm tội quả tang (Bl 92,93), anh Quàng Văn H khai: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 25/3/2020 anh một mình đi bộ lên nhà bị cáo ở bản C, xã QN, huyện TG mua 01 gói Heroine được gói bằng gói nilon màu xanh với giá 100.000đ. Sau khi mua được anh cất giấu gói Heroine vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc trên người rồi đi về, khi về đến ven đường thuộc bản C, xã QN, huyện TG thì bị tổ công tác Công an huyện TG bắt và thu giữ 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh. Anh H khai 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu xanh bị tổ công tác Công an huyện TG thu giữ là do anh mua của bị cáo mục đích về sử dụng. Anh H khai không có quan hệ họ hàng gì với bị cáo, chỉ quen biết bình thường ngoài xã hội, anh H nghiện ma túy từ

năm 2017 và đây là lần đầu tiên anh H mua ma túy của bị cáo. Ngoài ra, anh Quảng Văn H không khai báo gì khác.

Lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm án, ngoài ra bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo:

Hồi 07 giờ 15 phút, ngày 25/3/2020, tại bản Cọ, xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Mào Thị X bị tổ công tác Công an huyện TG bắt quả tang, thu giữ 15 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,66 gam. Số ma túy trên bị cáo khai tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và bán lẻ nhưng chưa kịp bán thì bị bắt đã thể hiện động cơ, mục đích thực hiện hành vi phạm tội, đồng thời thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy. Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại Điều 251 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra xác định trước khi bị bắt vào khoảng 06 giờ, ngày 25/3/2020 tại nhà bị cáo, bị cáo đã một lần bán cho Quảng Văn H 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 100.000đ. Mục đích thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo nhằm thu lợi trái pháp luật. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố, các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của Quảng Văn H, lời khai của người làm chứng, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa. Bị cáo 01 lần bán ma túy cho Quảng Văn H và 01 lần tàng trữ ma túy nhằm mục đích để bán, cả 02 lần thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo đều đủ yếu tố cấu thành tội: Mua bán trái phép chất ma túy, chưa bị xử lý hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung tăng nặng “*phạm tội 2 lần trở lên*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Ngoài việc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán ma túy theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự bị cáo còn phải chịu trách nhiệm hình sự về khối lượng ma túy thu giữ của bị cáo và Quảng Văn H. Tổng khối lượng ma túy bị cáo X phải chịu trách nhiệm hình sự là: 0,71 gam Heroine (0,66 gam + 0,05 gam = 0,71 gam). Bị cáo đã thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của bị cáo.

[2]. Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh

các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện TG nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm mà bị cáo vi phạm là tội phạm rất nghiêm trọng, vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về nhân thân: Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo từ nhỏ sinh ra và lớn lên tại xã QN, huyện TG, tỉnh Điện Biên. Được gia đình nuôi cho ăn học đến hết lớp 6 thì nghỉ ở nhà. Năm 2012 kết hôn với anh Cà Văn T và có 01 người con, nhưng bị cáo không chịu lao động, rèn luyện bản thân để trở thành người vợ, người mẹ có ích cho gia đình và xã hội mà lại sử dụng ma túy. Việc bị cáo mua ma túy về tàng trữ nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ, cùng với việc bị cáo công khai bán cho Quảng Văn H 01 gói Heroine với giá 100.000đ đã thể hiện sự công khai coi thường pháp luật của bị cáo. Với hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt tù để đảm bảo tính nghiêm minh, răn đe và giáo dục bị cáo, đồng thời để bị cáo có điều kiện cai nghiện ma túy.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, nhưng bị cáo là người nghiện ma túy, thu nhập không ổn định, gia đình khó khăn nên không có khả năng thi hành, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí HSST nên bị cáo được miễn án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8]. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- 0,71 gam Heroine, đã trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,61 gam. Đây là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy theo điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong có chứa 0,61 gam Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng gắn kín lại; 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn đường kính 02 cm, cao 03 cm; 15 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ gói niêm phong dùng để niêm phong vật chứng).

- Số tiền 350.000 đồng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TG chuyển đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện TG, đây là số tiền thu giữ của bị cáo, trong đó: 100.000 đồng là tiền do bị cáo bán 01 gói Heroine cho Quảng Văn H mà có, đây là khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Số tiền còn lại 250.000 đồng là số tiền không liên quan đến việc mua bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông mà bị cáo khai là người đã bán Heroine cho bị cáo ngày 24/3/2020, do bị cáo không biết tên, tuổi và địa chỉ của người đó nên Cơ quan CSĐT Công an huyện TG không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với Quảng Văn H đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy đã vi phạm điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Ngày 24/4/2020 Công an huyện TG đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Quảng Văn H bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ là phù hợp nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét.

[10]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, tỉnh Điện Biên về hình phạt, tội danh, án phí và vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11]. Về hành vi và các Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TG, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TG, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc có khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 38, điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVHQ 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Bị cáo Mào Thị X phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Mào Thị X **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ là ngày 25/3/2020.

3. Về án phí: Miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

4. Biện pháp tư pháp và việc xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 0,71 gam Heroine, đã trích 0,1 gam làm mẫu vật gửi giám định, còn lại 0,61 gam (Vật chứng còn lại đựng trong 01 phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong có chứa 0,61 gam Heroine đựng trong một túi nilon màu trắng gắn kín lại; 01 lọ nhựa màu trắng hình trụ tròn đường kính 02 cm, cao 03 cm; 15 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ gói niêm phong dùng để niêm phong vật chứng).

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng), tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện TG, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện TG, tỉnh Điện Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/6/2020).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/7/2020). Anh Quàng Văn H có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện TG;
- Cơ quan CSĐT CA huyện TG;
- Nhà tạm giữ CA huyện TG;
- Bộ phận HSNV Công an huyện TG;
- Phòng PC10 Công an T. Điện Biên;
- Chi cục THADS huyện TG;
- Bị cáo; Người có QL & NVLQ;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Đình Hiếu

